



Trung bình

DAKAR EH SB

DAKAR-EH

Giày an toàn th#i trang, đ##c EH phê duy#t v#i các tính năng k# thu#t đ#c bi#t

Giày an toàn DAKAR-EH có khả năng chống điện giật, chống trượt và thoải mái thoáng khí vượt trội. Lý tưởng cho các môi trường làm việc và ngành công nghiệp khác nhau.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da ngựa điên, Dệt may
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường để chân	để xóp SJ
để giữa	Dệt chống thủng
để ngoài	PU / PU
Đứng đầu	NanoCarbon
Loại	SB / P, SRC, e, FO, HỒ
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
trọng lượng thép	0.670 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



018

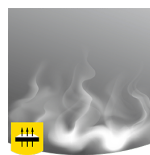


019



Nguy hi#m v#i đi#n (EH)

Giày an toàn có khả năng chống lại các mối nguy hiểm về điện (EH) có để ngoài không dẫn điện. Là nguồn bảo vệ thứ cấp, chúng làm giảm nguy cơ bị điện giật trong điều kiện khô ráo.



hàng đ#u thoáng khí

Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ để mang lại cảm giác thoải mái khi mặc lâu hơn.



S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



Mũi giày an toàn Nano carbon

Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, không chứa kim loại, không dẫn nhiệt, dẫn điện.

Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, Xây dựng, hậu cần, Dầu khí, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường bùn, môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng

Các đặc tính:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhúng vệt liêu cao			
Da ngoài, Dệt may			
Cấp độ			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	7.1	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	64	? 15
Lớp lót bên trong			
Lớp lót			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	51.9	? 2
Lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	415.5	? 20
Chỉ số chống tĩnh điện			
Chỉ số chống tĩnh điện			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Chỉ số ngoài			
PU / PU			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	145	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.30	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.32	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.13	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.18	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	28	? 20
Chỉ số NanoCarbon			
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	15.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	17.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.